

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Quốc gia để tuyển chọn bắt đầu thực hiện trong kế hoạch năm 2019

BỘ TRƯỞNG
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Căn cứ Nghị định số 95/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Thông tư số 07/2014/TT-BKHCN ngày 26 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc quy định trình tự, thủ tục xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước và Thông tư số 03/2017/TT-BKHCN ngày 03 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 07/2014/TT-BKHCN ngày 26 tháng 5 năm 2014;

Xét kết quả làm việc của Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch – Tài chính, Vụ trưởng Vụ Phát triển khoa học và công nghệ địa phương.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia để tuyển chọn bắt đầu thực hiện từ năm 2019 *“Nghiên cứu sản xuất và ứng dụng một số chế phẩm vi sinh để phòng trừ bệnh vàng lá, thối rễ trên cây có múi và bệnh thán thư trên cây xoài tại Hậu Giang và một số tỉnh đồng bằng sông Cửu Long”*.

(Nội dung chi tiết tại phụ lục kèm theo).

Điều 2. Giao Vụ trưởng Vụ Phát triển khoa học và công nghệ địa phương phối hợp với Vụ trưởng Vụ Kế hoạch – Tài chính: tổ chức thông báo nội dung nhiệm vụ nêu tại Điều 1 trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Khoa học và Công nghệ theo quy định để các tổ chức, cá nhân biết và đăng ký tham gia tuyển chọn; tổ chức Hội đồng khoa học và công nghệ đánh giá các hồ sơ nhiệm vụ đăng ký tham gia tuyển chọn theo quy định hiện hành và báo cáo Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ kết quả tuyển chọn.

Điều 3. Các ông Vụ trưởng Vụ Phát triển khoa học và công nghệ địa phương, Vụ Kế hoạch – Tài chính, Giám đốc Văn phòng các Chương trình trọng điểm cấp nhà nước và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, KHTC.

KT.BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG

Phạm Công Tạc



**DANH MỤC NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP QUỐC GIA
TUYỂN CHỌN BẮT ĐẦU THỰC HIỆN TỪ KẾ HOẠCH NĂM 2019**

(Kèm theo Quyết định số 2623/QĐ - BKHCN ngày 11 tháng 9 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)

TT	Tên nhiệm vụ (Đề tài)	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả*	Phương thức tổ chức thực hiện	Ghi chú
1	2	3	4	5	6
1	Nghiên cứu sản xuất và ứng dụng một số chế phẩm vi sinh để phòng trừ bệnh vàng lá thối rữa trên cây có múi và bệnh thán thư trên cây xoài tại Hậu Giang và một số tỉnh Đồng bằng sông Cửu Long.	Sản xuất và ứng dụng thành công một số chế phẩm vi sinh để phòng trừ hiệu quả bệnh vàng lá thối rữa trên cây có múi và bệnh thán thư trên cây xoài, góp phần nâng cao năng suất, chất lượng và phát triển bền vững lĩnh vực sản xuất cây ăn trái tại Hậu Giang và một số tỉnh Đồng bằng sông Cửu Long.	<ul style="list-style-type: none">- 02 - 03 chủng vi sinh vật có khả năng phòng trừ tác nhân gây bệnh vàng lá thối rữa trên cây có múi và 02 - 03 chủng vi sinh vật có khả năng phòng trừ tác nhân gây bệnh thán thư trên cây xoài có hiệu quả, đảm bảo an toàn sinh học.- 01 quy trình sản xuất và 01 quy trình sử dụng chế phẩm vi sinh phòng trừ bệnh vàng lá thối rữa trên cây có múi; 01 quy trình sản xuất và 01 quy trình sử dụng chế phẩm vi sinh phòng trừ bệnh thán thư trên cây xoài.- 01 chế phẩm vi sinh phòng trừ bệnh vàng lá thối rữa trên cây có múi và 01 chế phẩm vi sinh phòng trừ bệnh thán thư trên cây xoài: Mật độ vi sinh vật $\geq 10^8$ CFU/ml(g); thời gian bảo quản 12 tháng, hiệu quả phòng trừ bệnh $\geq 70\%$; số lượng: 500 - 700 lít(kg)/mỗi loại chế phẩm; Có hồ sơ đăng ký sở hữu trí tuệ được chấp nhận.- 06 mô hình ứng dụng chế phẩm vi sinh, quy mô 01 ha/mô hình cho cây cam, bưởi, xoài tại Hậu Giang và một tỉnh lân	Tuyển chọn	

			<p>cận, hiệu quả phòng trừ $\geq 70\%$, tăng hiệu quả kinh tế $\geq 10\%$ so với đại trà.</p> <ul style="list-style-type: none">- 02 bài báo khoa học đăng trên tạp chí chuyên ngành.- Tham gia đào tạo 02 học viên cao học.- Tập huấn cho 200 - 300 lượt người		
--	--	--	---	--	--